

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN P
TỈNH G

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 18/2024/HS-ST
Ngày: 08/10/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN P, TỈNH G

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Bà Mai Thị Thanh Nga.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nay Phen – Cán bộ hưu trí huyện P, tỉnh G.

Bà Võ Thị Thu Thủy – Hiệu trưởng Trường Dân tộc nội trú huyện P, tỉnh G.

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Vũ Văn Quang - Thư ký Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh G.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh G tham gia phiên tòa:**
Ông Hà Văn Chinh - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 10 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh G xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 19/2024/TLST-HS ngày 23 tháng 8 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 20/2024/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 9 năm 2024, đối với các bị cáo:

1. **Rah Lan N**, sinh ngày 25/4/1979 (tên gọi khác: không) tại tỉnh G; nơi cư trú: Thôn Ploi Apa Oi H'Briu, xã C, huyện P, tỉnh G; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 02/12; dân tộc: Ja Rai; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Kpă W (đã chết) và bà Rah Lan H'L, sinh năm 1935; gia đình có 10 anh chị em, bị cáo là con thứ 7 trong gia đình; có vợ là Kpă H'Dliu, sinh năm 1982; có 04 người con, lớn nhất sinh 1998, nhỏ nhất sinh năm 2012; tiền sự: không;

Tiền án: 01 tiền án là ngày 05/8/2010 bị Tòa án nhân dân huyện Kông Chro, tỉnh G xử phạt 18 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo Bản án số 16/2010/HSST. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 21/6/2011, chưa chấp hành xong tiền sung công quỹ Nhà nước số tiền 4.800.000 đồng, chưa được xóa án tích;

Về nhân thân: Ngày 29/9/2015 bị Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh G xử phạt 18 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo Bản án số 20/2015/HSST, chấp hành xong hình phạt tù ngày 19/01/2017, đã được xóa án tích; Ngày 20/6/2019 bị Tòa án nhân dân huyện P xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài*

sản” theo Bản án số 05/2019/HSST, chấp hành xong hình phạt tù ngày 15/6/2021, đã được xóa án tích;

Bị cáo ra đầu thú và bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện P từ ngày 19/6/2024 cho đến nay. Có mặt.

2. **Ksor B**, sinh ngày 28/10/1991 (tên gọi khác: không) tại tỉnh G; nơi cư trú: Thôn Ploi Apa Oï H'Briu, xã C, huyện P, tỉnh G; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 01/12; dân tộc: Ja Rai; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; gia đình có 04 anh em, bị cáo là con thứ 2 trong gia đình; con ông Rah Lan S, sinh năm 1965 và bà Ksor H'N, sinh năm 1970; chung sống như vợ chồng với chị Kpă H'Kô, sinh năm 1987 và có 01 người con chung sinh năm 2020; tiền sự: không;

Tiền án: 01 tiền án là ngày 11/12/2015 bị Tòa án nhân dân thị xã A, tỉnh G xử phạt 05 năm tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo Bản án số 28/2015/HSST. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 28/8/2019; chưa chấp hành các khoản gồm: án phí hình sự sơ thẩm số tiền 200.000 đồng, án phí dân sự sơ thẩm số tiền 2.649.950 đồng, tiền truy thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 9.300.000 đồng và tiền bồi thường dân sự cho anh Nay Pôl số tiền 5.000.000 đồng, bà Ksor H'Duyên số tiền 7.333.000 đồng, bà Ksor H'Ng số tiền 3.666.000 đồng, chị Nay H'Boar số tiền 7.000.000 đồng và ông Bùi Thanh Bình số tiền 30.000.000 đồng; chưa được xóa án tích;

Về nhân thân: Ngày 30/3/2006, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện P, tỉnh G ra Quyết định số 373/QĐ-UB-NC về việc đưa vào Trường giáo dưỡng số 03 – Bộ Công an tại Thành phố Đà Nẵng về hành vi trộm cắp tài sản; ngày 25/11/2007, chấp hành xong Quyết định đưa vào trường giáo dưỡng. Ngày 03/7/2009 bị Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh G, xử phạt 06 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo Bản án số 11/2009/HSST, chấp hành xong hình phạt tù ngày 20/8/2009; đã được xóa án tích. Ngày 22/01/2010 bị Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh G xử phạt 09 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo Bản án số 01/2010/HSST, chấp hành xong hình phạt tù ngày 28/7/2011; đã được xóa án tích.

Bị cáo ra đầu thú và bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện P từ ngày 13/5/2024 cho đến nay. Có mặt.

- Bị hại:

+ Anh Lý Văn S, sinh năm: 1989; Nơi cư trú: Thôn T, xã B, huyện TS, tỉnh Đ. Vắng mặt.

+ Chị Võ Thị Ngọc Ph, sinh năm 1979; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Thôn Ph Thịnh, xã An Thạch, huyện A, tỉnh Y; Nơi tạm trú: Thôn Ploi Rngôl, xã Ia Trok, huyện P, tỉnh G. Vắng mặt.

- Người làm chứng:

+ Anh Phạm Thanh H, sinh năm 1989; Nơi cư trú: Thôn Ploi Rngôl, xã Ia Trok, huyện P, tỉnh G. Vắng mặt.

+ Bà Nay H'O, sinh năm 1966; Nơi cư trú: Thôn Ploi Rngôl, xã Ia Trok, huyện P, tỉnh G. Vắng mặt.

+ Ông Kpă P1, sinh năm 1958; Nơi cư trú: Thôn Ploi Rngôl, xã Ia Trok, huyện P, tỉnh G. Có mặt.

- *Người phiên dịch tiếng Jrai*: Chị Ksor H'B, sinh năm 1983; nơi cư trú: Thôn Đăk Chă, xã M, huyện P, tỉnh G. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 21 giờ 30 Pht ngày 16/01/2024, Rah Lan N rủ Ksor B đi thả lưới bắt cá ở sông Ba, thì B đồng ý. Khi đi tới khu vực sông Ba thuộc thôn Ploi Apa Oì H'Briu, xã C, huyện P thì B và N thả lưới bắt cá và ngồi nhậu tại bãi cát bên sông. Đến khoảng 23 giờ 20 Pht cùng ngày, khi đang ngồi nhậu thì N nói với B *“đói quá, đi vào mấy chòi rẫy trồng dưa tìm cơm ăn đi”* (nghĩa là đi trộm cắp cơm của các hộ dân trồng dưa hầu để ăn), sau khi nghe N rủ thì B đồng ý đi cùng. Khi đi N cầm theo 01 cái búa (loại búa đóng đinh dài khoảng 30cm), B và N đi bộ qua sông đến khu vực thôn Ploi Rngôl, xã Ia Trok, huyện P, rồi đi vào chòi rẫy trồng dưa hầu của anh Lý Văn S và chị Võ Thị Ngọc Ph. Lúc này, N đưa B cầm búa và nói B ở ngoài canh giới để N vào trong chòi rẫy trộm cắp tài sản thì B đồng ý (khoảng cách B đứng cách chòi rẫy khoảng 20 mét), N đi vào trong chòi rẫy dưa được khoảng 15 Pht thì B cũng đi vào chòi rẫy dưa và nói với N *“làm cái gì mà lâu vậy”*, thì N sợ bị phát hiện nên ra hiệu cho B giữ im lặng rồi N cầm 01 điện thoại di động hiệu SAMSUNG GALAXY A51, màu xanh mà N lấy trộm được đưa cho B thì B mang ra khu vực cổng của chòi rẫy cất giấu điện thoại tại đó rồi quay lại chòi rẫy cùng N đi ra khu vực phía ngoài chòi rẫy thì phát hiện 02 bình phun thuốc bằng điện nhãn hiệu MITSUYAMA TL-20BD, màu cam đen, loại 20 lít thì B tiến lại lấy 01 bình phun thuốc, N cũng lấy 01 bình phun thuốc còn lại và đi đến nơi B cất giấu điện thoại từ trước. Tại đây, B đưa 01 điện thoại di động vừa trộm cắp được cho N cầm, còn B cầm 01 bình phun thuốc, N cầm 01 điện thoại di động và 01 bình phun thuốc mang về nhà từng người để cất giấu. Đến khoảng 09 giờ ngày 17/01/2024, B đang ở nhà thì ông Kpă P1 đến nhà và hỏi B *“mày và thằng N lấy trộm bình bơm thuốc và điện thoại di động của người ta phải không, mang trả cho người ta đi”*, thì B thừa nhận với ông P1 việc cùng N đã trộm cắp tài sản vào tối ngày 16/01/2024. Sau đó, B và N sợ bị phát hiện về hành vi trộm cắp tài sản nên đã cầm theo 02 bình phun thuốc và 01 điện thoại di động trộm cắp được đến nhà ông Kpă P1 thì gặp bà Nay H'O (là vợ của ông P1) nên N và B nhờ bà Oanh trả lại số tài sản trên, sau đó B cùng N đi về. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, khi chị Ph đi ngang qua nhà bà Oanh thì bà Oanh đã giao trả cho chị Ph 01 điện thoại di động hiệu SAMSUNG GALAXY A51, màu xanh, sau đó anh Sinh đến nhà bà Oanh thì bà Oanh đưa lại 02 bình phun thuốc cho anh Sinh. Khoảng 17 giờ 30 Pht cùng ngày, B và N quay lại nhà bà Oanh thì gặp anh Sinh đang ngồi nhậu cùng Phạm Thanh H và ông Kpă P1 thì N và B đã

xin lỗi anh Sinh về việc đã trộm cắp tài sản của anh Sinh vào đêm ngày 16/01/2024. Đến ngày 18/01/2024, do sợ bị phát hiện nên B và N đã bỏ trốn khỏi địa phương.

Ngày 19/01/2024, anh Lý Văn S đã làm đơn trình báo và giao nộp 02 bình phun thuốc và 01 điện thoại di động hiệu SAMSUNG GALAXY A51, màu xanh, bên trong điện thoại có gắn 01 sim số 0974843351 tài khoản không đồng và 07 đoạn video quay lại hành vi trộm cắp tài sản của Rah Lan N và Ksor B cho Cơ quan điều tra để giải quyết vụ án theo quy định. Sau khi vụ việc xảy ra, Cơ quan điều tra đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, xác minh hiện trường, nhận dạng đối tượng qua hình ảnh và video, tạm giữ vật chứng và thực hiện các hoạt động điều tra theo quy định. Ngày 13/5/2024 và 19/6/2024 bị cáo Rah Lan N và Ksor B lần lượt ra đầu thú và thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 85/KL-HĐĐGTS ngày 02/02/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện P, kết luận: 02 (hai) bình phun thuốc bằng điện nhãn hiệu MITSUYAMA TL-20BD, màu cam đen, loại 20 lít, tình trạng đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng bên trong có giá trị là 1.200.000 đồng (mỗi bình có giá trị 600.000 đồng); 01 (một) điện thoại di động SAMSUNG GALAXY A51 màu xanh, tình trạng đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng bên trong có giá trị là 500.000 đồng; 01 (một) sim số: 0974843351 tài khoản không đồng, tình trạng đã qua sử dụng có giá trị là 50.000 đồng. Tổng cộng giá trị bị thiệt hại là 1.750.000đ (Một triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng).

* Việc thu giữ, tạm giữ đồ vật, xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra đã tạm giữ 07 (bảy) đoạn video quay lại vụ việc trộm cắp tài sản tại chòi rẫy của anh Lý Văn S vào đêm ngày 16/01/2024 (đã niêm phong theo quy định), 02 (hai) bình phun thuốc bằng điện nhãn hiệu MITSUYAMA TL-20BD, màu cam đen, loại 20 lít, tình trạng đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng bên trong, 01 (một) điện thoại di động SAMSUNG GALAXY A51 màu xanh, không kiểm tra tình trạng bên trong và 01 (một) sim số 0974843351, tài khoản không đồng, tình trạng đã qua sử dụng, do anh Lý Văn S giao nộp ngày 19/01/2024.

Ngày 02/02/2024 Cơ quan điều tra đã xử lý vật chứng trả lại cho anh Lý Văn S 02 (hai) bình phun thuốc bằng điện nhãn hiệu MITSUYAMA TL-20BD, màu cam đen, loại 20 lít được mua năm 2020; trả lại cho chị Võ Thị Ngọc Ph 01 (một) điện thoại di động SAMSUNG GALAXY A51 màu xanh, không kiểm tra tình trạng bên trong và 01 (một) sim số: 0974843351, tài khoản không đồng.

* Về dân sự: Anh Lý Văn S và chị Võ Thị Ngọc Ph đã nhận lại các tài sản bị mất. Hiện tại anh Sinh và chị Ph không yêu cầu các bị cáo bồi thường.

Tại bản Cáo trạng số 21/CT-VKS ngày 22/8/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh G đã truy tố Rah Lan N và Ksor B về tội “*Trộm cắp tài sản*” quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh G vẫn giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo Rah Lan N và Ksor B về tội “*Trộm cắp tài sản*” và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 50; Điều 58 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Rah Lan N mức án tù từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam ngày 19/6/2024; xử phạt bị cáo Ksor B mức án tù từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam ngày 13/5/2024. Về xử lý vật chứng: đã được xử lý nên không đề cập đến. Về dân sự: Các bị hại đã nhận lại các tài sản bị mất và không yêu cầu bồi thường nên không đề cập đến. Buộc các bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Tại phiên tòa, bị cáo Rah Lan N và Ksor B đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình, thống nhất với cáo trạng đã truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện P cũng như lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa, các bị cáo ăn năn, hối cải và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Các bị hại anh Lý Văn S và chị Võ Thị Ngọc Ph không yêu cầu các bị cáo bồi thường và xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi phạm tội của các bị cáo xảy ra tại địa bàn huyện P, tỉnh G nên về thẩm quyền khởi tố, điều tra, truy tố và xét xử thuộc về các cơ quan tiến hành tố tụng huyện P, tỉnh G. Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan điều tra Công an huyện P, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện P trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Tại phiên tòa các bị cáo Rah Lan N và Ksor B đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng. Lời khai của các bị cáo hoàn toàn phù hợp với Kết luận điều tra của Cơ quan điều tra Công an huyện P, với bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện P và với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Căn cứ vào kết quả xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy có đủ cơ sở để xác định: Vào đêm ngày 16/01/2024, tại thôn Ploi Rngôl, xã Ia Trok, huyện P, các bị cáo Rah Lan N và Ksor B đã có hành vi trộm cắp tài sản gồm: 02 (hai) bình phun thuốc bằng điện nhãn hiệu MITSUYAMA TL-20BD của anh Lý Văn S và 01 (một) điện thoại di động hiệu SAMSUNG GALAXY A51 của chị Võ Thị Ngọc Ph, tổng trị giá tài sản là 1.750.000đ (Một triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng). Do các bị cáo Rah Lan N và Ksor B đều đã bị kết án về tội “*Trộm cắp tài sản*”, chưa được xóa án tích mà lại tiếp tục vi phạm nên hành vi nêu trên của các bị cáo Rah Lan N và Ksor B đã phạm vào tội “*Trộm cắp tài sản*” được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện P truy tố các bị cáo là đúng người, đúng tội.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân được pháp luật hình sự bảo vệ mà còn gây H quả xấu làm mất an ninh trật tự, an toàn xã hội tại địa phương. Các bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng chỉ vì tham lam, lười lao động, thích hưởng lợi bất chính trên thành quả lao động của người khác nên đã lợi dụng sự sơ hở, mất cảnh giác của chủ sở hữu tài sản thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Vì vậy, cần phải xử phạt các bị cáo mức án thật nghiêm khắc mới đủ tác dụng giáo dục các bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội, có ý thức tuân theo pháp luật, đồng thời qua đó răn đe và phòng ngừa loại tội phạm này tái diễn tại địa phương.

[3] Về vị trí, vai trò của các bị cáo: Đây là vụ án đồng phạm có tính chất giản đơn, các bị cáo cùng nhau thực hiện hành vi phạm tội một cách bộc phát, không có sự câu kết chặt chẽ.

Bị cáo Rah Lan N có vai trò rủ rê, khởi xướng và thực hành tích cực cùng với Ksor B trộm cắp tài sản của chị Võ Thị Ngọc Ph và anh Lý Văn S. Đối với B khi được Rah Lan N rủ đi trộm cắp tài sản đã đồng ý ngay và thực hành tích cực cùng với N trộm cắp tài sản của chị Võ Thị Ngọc Ph và anh Lý Văn S. Vì vậy, các bị cáo sẽ phải nhận mức án phù hợp với vị trí, vai trò của mình.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân và hình phạt:

[4.1] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Rah Lan N và Ksor B không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4.2] Về nhân thân: Các bị cáo Rah Lan N và Ksor B có nhân thân xấu, cụ thể như sau:

Bị cáo Rah Lan N đã bị Tòa án nhân dân huyện P xử phạt 18 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo Bản án số 20/2015/HSST ngày 29/9/2015; bị Tòa án nhân dân huyện P xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo Bản án số 05/2019/HSST ngày 20/6/2019. Các lần bị kết án này đã được xóa án tích.

Bị cáo Ksor B đã bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện P ra Quyết định số 373/QĐ-UB-NC ngày 30/3/2006 đưa vào Trường giáo dưỡng. Bị Tòa án nhân dân huyện P xử phạt 06 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo Bản án số 11/2009/HSST ngày 03/7/2009; bị Tòa án nhân dân huyện P xử phạt 09 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo Bản án số 01/2010/HSST ngày 22/01/2010. Các lần bị kết án này đã được xóa án tích.

Các bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, điều này thể hiện sự coi thường pháp luật của các bị cáo.

[4.3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Rah Lan N và Ksor B trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; các bị cáo đã ra đầu thú và được các bị hại xin giảm nhẹ hình phạt. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4.4] Về hình phạt: Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi, H quả gây ra cho xã hội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải áp dụng hình phạt tù, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ tác dụng cải tạo, giáo dục các bị cáo thành người công dân có ích cho xã hội.

[5] Về xử lý vật chứng: Các vật chứng trong vụ án đã được Cơ quan điều tra Công an huyện P xử lý đúng quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Anh Lý Văn S và chị Võ Thị Ngọc Ph đã nhận lại các tài sản bị trộm cắp và không yêu cầu bồi thường thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 173; Điều 17; Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ Điều 135, Điều 136 và Điều 260 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

1. Tuyên bố các bị cáo Rah Lan N và Ksor B phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

2. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Rah Lan N 01 (Một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ là ngày 19/6/2024.

Xử phạt bị cáo Ksor B 09 (Chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ là ngày 13/5/2024.

3. Về án phí: Buộc các bị cáo Rah Lan N và Ksor B phải chịu án phí hình sự sơ thẩm: mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

4. Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (ngày 08/10/2024), các bị cáo có quyền kháng cáo bản án; bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh G xét xử Phc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh G;
- VKSND tỉnh G;
- VKSND huyện P;
- Công an huyện P;
- Chi cục THADS huyện P;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA****Mai Thị Thanh Nga**

